

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NAM Á
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN
THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU
RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Tháng 8 năm 2025

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 4
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	5 - 6
BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025	7 - 14
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025	15 - 17

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á (gọi tắt là “Ngân hàng” hoặc “Nam A Bank”) đề trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 (“trái phiếu còn dư nợ”) đã được kiểm toán (gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu”).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng đã điều hành Ngân hàng tại thời điểm lập Báo cáo này gồm:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Ông Trần Ngô Phúc Vũ	Chủ tịch
Ông Trần Ngọc Tâm	Phó Chủ tịch thường trực
Bà Võ Thị Tuyết Nga	Phó Chủ tịch
Ông Trần Khải Hoàn	Thành viên
Ông Nguyễn Đức Minh Trí	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Thanh Đào	Thành viên
Bà Lê Thị Kim Anh	Thành viên độc lập

BAN KIỂM SOÁT

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Ông Nguyễn Vĩnh Lợi	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên
Bà Đỗ Thị Hồng Trâm	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Ông Trần Khải Hoàn	Quyền Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Việt Cường	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hà Huy Cường	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Vĩnh Tuyên	Phó Tổng Giám đốc
Ông Võ Hoàng Hải	Phó Tổng Giám đốc
Bà Hồ Nguyễn Thúy Vy	Phó Tổng Giám đốc
Ông Huỳnh Thanh Phong	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lâm Kim Khôi	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Mỹ Lan	Giám đốc khối tài chính kiêm Kế toán trưởng

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ BÁO CÁO

Ngoài sự kiện nêu tại điểm 2, mục I - Thông tin về Trái phiếu phát hành của Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành Trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2025, Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng cho rằng không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ Báo cáo có thể làm thay đổi các số liệu trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu của Ngân hàng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng tại ngày lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu là Ông Trần Ngô Phúc Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT (TIẾP)

Ông Võ Hoàng Hải - Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng đã được ủy quyền ký Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu này theo Quyết định số 202/2025/QĐ-NHNA-01 ngày 24/03/2025.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu đã được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 - “Cơ sở trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu”.

Trong việc lập báo cáo này cũng như toàn bộ các chỉ tiêu khác về tình hình sử dụng số tiền đối với các trái phiếu nói chung, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu;
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu trong việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu nhằm hạn chế rủi ro và gian lận;
- Lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác nhận rằng Ngân hàng đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cũng chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình sử dụng số tiền của các trái phiếu do Ngân hàng phát hành ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo này tuân thủ các quy định pháp lý hiện hành về việc chào bán, giao dịch, cũng như tình hình sử dụng số tiền của các trái phiếu. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản cũng như khả năng trả nợ trái phiếu của Ngân hàng và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Ngân hàng ưu tiên việc sử dụng nguồn tiền huy động từ phát hành trái phiếu cho mục đích giải ngân các khoản cho vay khách hàng cá nhân và doanh nghiệp theo đúng mục đích phát hành của trái phiếu đã công bố. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu đã được lập và trình bày phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số 2 - “Cơ sở trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu”.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

CÁC CAM KẾT KHÁC

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Ngân hàng đã tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 ("Nghị định 153") của Chính phủ quy định về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 ("Nghị định 65") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại Nghị định 65 và Nghị định 153 và Thông tư 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cam kết tiếp tục duy trì khả năng hoạt động tài chính, tình hình kinh doanh của Ngân hàng và dùng các nguồn lực hợp pháp để đảm bảo việc thanh toán lãi và gốc trái phiếu đúng hạn.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Võ Hoàng Hải

Phó Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

Số: 1000/2025/UHY-BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 (gọi tắt là “Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu”) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á (gọi tắt là “Ngân hàng”), được lập ngày 28/8/2025, trình bày từ trang 7 đến trang 17. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu và bản Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Như được trình bày tại Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc từ trang 2 đến trang 4, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu được áp dụng của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á đã được lập và trình bày, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ với Thuyết minh số 2 - “Cơ sở trình bày Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu” của Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu.

Cơ sở lập báo cáo và giới hạn mục đích sử dụng

Chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu đến Thuyết minh số 2.3 - Mục đích sử dụng báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu: Báo cáo này được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ các đợt chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước và ra thị trường quốc tế đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2025. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu này chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho các bên liên quan để đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Thông tư 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.

Vấn đề khác

Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á.



Bùi Minh Đức

Giám đốc kiểm toán

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:
5586-2021-112-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2025

Trần Thanh Tùng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:
4051-2022-112-1

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025**

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung

1.1	Tên trái phiếu	Trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á
1.2	Loại trái phiếu (i)	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm, không phải nợ thứ cấp của Tổ chức phát hành/ Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, không phải nợ thứ cấp của Tổ chức phát hành/ Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, là Nợ thứ cấp và thảo mãn các điều kiện được tính vào Vốn cấp 2 của Tổ chức phát hành theo các quy định pháp luật hiện hành
1.3	Hình thức phát hành (ii)	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành/ Bán trực tiếp cho nhà đầu tư
1.4	Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam (VND)
1.5	Hình thức trái phiếu	Phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
1.6	Mệnh giá (iii)	1.000.000.000 đồng/trái phiếu/ 100.000.000 đồng/trái phiếu
1.7	Phương thức trả lãi	Định kỳ - Cuối kỳ
1.8	Kỳ hạn trả lãi (iv)	Định kỳ 06 tháng/lần / Định kỳ 12 tháng/lần
1.9	Tổ chức đăng ký, lưu ký (v)	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh/ Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
1.10	Tổ chức tư vấn phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh
1.11	Tổ chức đại lý phát hành (vi)	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh
1.12	Tài sản đảm bảo và Đại lý quản lý Tài sản đảm bảo (vii)	Trái phiếu Chính phủ do Ngân hàng TMCP Nam Á nắm giữ, do Ngân hàng TMCP MTV Shinhan Việt Nam quản lý
1.13	Mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu (viii)	Có quy định
1.14	Phương án trả nợ gốc/lãi trái phiếu đối với các khoản trái phiếu đến hạn	Ngân hàng TMCP Nam Á sử dụng nguồn thu từ các khoản cho vay đến hạn trong năm phát hành và các năm về sau hoặc dùng nguồn cho vay, đầu tư dài hạn khác hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi trái phiếu

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025 (TIẾP)**

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

1. Thông tin chung (tiếp)

(i) Loại trái phiếu:

STT	Mã trái phiếu	Loại trái phiếu
1	NAB.BOND.01.2019.200	Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản bảo đảm
2	NABL2330004, NABL2330005, NABL2430003, NAB12502	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo, là Nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện được tính vào Vốn cấp 2 của Tổ chức phát hành theo các quy định pháp luật hiện hành
2	NABL2427004, NABL2427005, NAB12501	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm, không phải nợ thứ cấp của Tổ chức phát hành

(ii) Hình thức phát hành:

STT	Mã trái phiếu	Quy định pháp luật
1	NAB.BOND.01.2019.200	Phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành theo quy định của Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp
2	NABL2330004, NABL2330005, NABL2430003, NABL2427004, NABL2427005, NAB12501, NAB12502	Phát hành riêng lẻ theo phương thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

(iii) Mệnh giá trái phiếu:

STT	Mã trái phiếu	Quy định pháp luật
1	NAB.BOND.01.2019.200, NAB12502	1.000.000.000 VND/trái phiếu
2	NABL2330004, NABL2330005, NABL2430003, NABL2427004, NABL2427005, NAB12501	100.000.000 VND/trái phiếu

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025 (TIẾP)**

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

1. Thông tin chung (tiếp)

(iv) Kỳ hạn trả lãi:

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn trả lãi
1	NABL2330004, NABL2330005, NABL2430003	Định kỳ 06 tháng/lần
2	NAB.BOND.01.2019.200, NABL2427004, NABL2427005, NAB12501, NAB12502	Định kỳ 12 tháng/lần

(v) Tổ chức đăng ký, lưu ký:

STT	Mã trái phiếu	Tổ chức đăng ký, lưu ký
1	NAB.BOND.01.2019.200	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh
2	NABL2330004, NABL2330005, NABL2430003, NABL2427004, NABL2427005, NAB12501, NAB12502	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam

(vi) Tổ chức đại lý phát hành:

STT	Mã trái phiếu	Tổ chức đại lý phát hành
1	NAB.BOND.01.2019.200	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

(vii) Tài sản đảm bảo và Đại lý quản lý Tài sản đảm bảo:

STT	Mã trái phiếu	Thông tin về Tài sản đảm bảo và Đại lý quản lý Tài sản đảm bảo
1	NAB.BOND.01.2019.200	Trái phiếu Chính phủ do Ngân hàng TMCP Nam Á nắm giữ, do Ngân hàng TMCP MTV Shinhan Việt Nam quản lý

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025 (TIẾP)**

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

1. Thông tin chung (tiếp)

(viii) Mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu:

STT	Mã trái phiếu	Thông tin bổ sung
1	NABL2330004, NABL2330005, NABL2430003, NAB12502	- Tổ chức phát hành có quyền yêu cầu mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu đang lưu hành của Tổ chức phát hành và Người sở hữu Trái phiếu có nghĩa vụ phải bán lại vào ngày mua lại trước hạn.
2	NABL2427004, NABL2427005, NAB12501	- Tổ chức phát hành có quyền yêu cầu mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu đang lưu hành của Tổ chức phát hành và Người sở hữu Trái phiếu có nghĩa vụ phải bán lại vào ngày mua lại trước hạn. - Người sở hữu Trái phiếu có quyền yêu cầu mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái phiếu đang lưu hành của Tổ chức phát hành và Tổ chức phát hành có nghĩa vụ phải bán lại vào ngày mua lại trước hạn theo yêu cầu.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025 (TIẾP)**

I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP)

2. Thông tin cụ thể về từng mã trái phiếu

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	KL phát hành	KL còn lưu hành	Tổng giá trị phát hành (VND)	Tổng dư nợ tại 30/06/2025 (VND)	Tổng gốc vay đã thanh toán từ 01/01/2025 đến 30/06/2025 (VND)	Tổng lãi vay đã thanh toán từ 01/01/2025 đến 30/06/2025 (VND)
1	NAB.BOND.01.2019.200	10 Năm	24/09/2019	24/09/2029	200	200	200.000.000.000	200.000.000.000	-	-
2	NABL2330004	7 Năm	01/12/2023	01/12/2030	4.000	4.000	400.000.000.000	400.000.000.000	-	14.958.904.108
3	NABL2330005	7 Năm	15/12/2023	15/12/2030	4.000	4.000	400.000.000.000	400.000.000.000	-	14.958.904.108
4	NABL2427001	3 Năm	31/05/2024	31/05/2027	10.000	0	1.000.000.000.000	-	1.000.000.000.000	53.290.410.960
5	NABL2430002	6 Năm	26/06/2024	26/06/2030	2.600	0	260.000.000.000	-	260.000.000.000	9.982.575.343
6	NABL2430003 (i)	6 Năm	12/07/2024	12/07/2030	2.000	2.000	200.000.000.000	200.000.000.000	-	7.763.287.672
7	NABL2427004 (ii)	3 Năm	31/07/2024	31/07/2027	10.000	10.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000	-	-
8	NABL2427005 (iii)	3 Năm	12/08/2024	12/08/2027	5.000	5.000	500.000.000.000	500.000.000.000	-	-
9	NAB12501	3 Năm	25/06/2025	25/06/2028	5.000	5.000	500.000.000.000	500.000.000.000	-	-
10	NAB12502	7 Năm	26/06/2025	26/06/2032	260	260	260.000.000.000	260.000.000.000	-	-
	Tổng cộng						4.720.000.000.000	3.460.000.000.000	1.260.000.000.000	100.954.082.191

- (i) Vào ngày 21/07/2025, Ngân hàng đã thực hiện tất toán đối với mã Trái phiếu NABL2430003 với giá trị gốc Trái phiếu là: 200.000.000.000 VND và khoản lãi Trái phiếu là: 7.721.095.890 VND.
- (ii) Vào ngày 04/08/2025, Ngân hàng đã thực hiện tất toán đối với mã Trái phiếu NABL2427004 với giá trị gốc Trái phiếu là: 1.000.000.000.000 VND và khoản lãi Trái phiếu là: 58.000.000.000 VND.
- (iii) Vào ngày 13/08/2025, Ngân hàng đã thực hiện tất toán đối với mã Trái phiếu NABL2427005 với giá trị gốc Trái phiếu là: 500.000.000.000 VND và khoản lãi Trái phiếu là: 29.000.000.000 VND.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025 (TIẾP)

II. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH
Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt như sau:

STT	Mã trái phiếu	Giá trị phát hành (VND)	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu	Văn bản phê duyệt
1	NAB.BOND.01.2019.200	200.000.000.000	Bổ sung nguồn vốn hoạt động, đồng thời nhằm nâng cao năng lực tài chính của Ngân hàng Nam Á.	Nghị quyết số 366/2019/NQQT-NHNA ngày 28/08/2019 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á
2	NABL2330004	400.000.000.000	Bổ sung nguồn vốn cho vay, bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước trong trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi do giải ngân tiến độ.	Nghị quyết số 1500/2023/NQQT-NHNA ngày 30/11/2023 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ lần 3 năm 2023
3	NABL2330005	400.000.000.000		
4	NABL2427001	1.000.000.000.000	Bổ sung nguồn vốn cho vay, bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước trong trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi do giải ngân tiến độ.	Nghị quyết số 815/2024/NQQT-NHNA ngày 30/05/2024 Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 01 năm 2024
5	NABL2430002	260.000.000.000	Bổ sung nguồn vốn cho vay, bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước trong trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi do giải ngân tiến độ.	Nghị quyết số 890/2024/NQQT-NHNA ngày 13/06/2024 Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 02 năm 2024
6	NABL2430003	200.000.000.000		
7	NABL2427004	1.000.000.000.000	Bổ sung nguồn vốn cho vay, bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước trong trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi do giải ngân tiến độ.	Nghị quyết số 1172/2024/NQQT-NHNA ngày 29/07/2024 Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 03 năm 2024
8	NABL2427005	500.000.000.000		
9	NAB12501	500.000.000.000	Bổ sung nguồn vốn trung dài hạn phục vụ nhu cầu cấp tín dụng của Nam A Bank (bao gồm các khoản cho vay được giải ngân trước và sau thời điểm phát hành trái phiếu); Bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi do giải ngân tiến độ.	Nghị quyết số 807/2025/NQQT-NHNA ngày 24/06/2025 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 01 năm 2025
10	NAB12502	260.000.000.000	Bổ sung nguồn vốn cho vay (bao gồm các khoản cho vay được giải ngân trước và sau thời điểm phát hành trái phiếu); Bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước trong trường hợp nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi do giải ngân tiến độ.	Nghị quyết số 816/2025/NQQT-NHNA ngày 25/06/2025 của Hội đồng Quản trị về việc thông qua Phương án phát hành Trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á lần 02 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025 (TIẾP)**

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

Chi tiết về việc sử dụng số tiền thu được của từng đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ được nêu trong bảng dưới đây:

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/06/2025
I.	Tăng vốn cấp 2				
1.	Hoạt động cho vay	NABL2330004	299.000.000.000	101.000.000.000	400.000.000.000
		NABL2330005	400.000.000.000	-	400.000.000.000
		NABL2430002	260.000.000.000	(*)	(*)
		NABL2430003	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		NAB12502	-	-	-
	Tổng		1.159.000.000.000	101.000.000.000	1.000.000.000.000
2.	Bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước	NABL2330004	101.000.000.000	(101.000.000.000)	-
		NABL2330005	-	-	-
		NABL2430002	-	(*)	(*)
		NABL2430003	-	-	-
		NAB12502	-	260.000.000.000	260.000.000.000
	Tổng		101.000.000.000	159.000.000.000	260.000.000.000
	Tổng (I)		1.260.000.000.000	260.000.000.000	1.260.000.000.000
II.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng				
1.	Hoạt động cho vay	NAB.BOND.01.2019.200	200.000.000.000	-	200.000.000.000
		NABL2427001	1.000.000.000.000	(*)	(*)
		NABL2427004	990.952.000.000	9.048.000.000	1.000.000.000.000
		NABL2427005	-	500.000.000.000	500.000.000.000
		NAB12501	-	100.000.000.000	100.000.000.000
	Tổng		2.190.952.000.000	609.048.000.000	1.800.000.000.000

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT
PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2025 (TIẾP)**

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ (TIẾP)

Chi tiết về việc sử dụng số tiền thu được của từng đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ được nêu trong bảng dưới đây:

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/06/2025
II.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng				
2.	Bổ sung dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước	NABL2427001	-	(*)	(*)
		NABL2427004	9.048.000.000	(9.048.000.000)	-
		NABL2427005	500.000.000.000	(500.000.000.000)	-
		NAB12501	-	400.000.000.000	400.000.000.000
	Tổng		509.048.000.000	(109.048.000.000)	400.000.000.000
Tổng (II)			2.700.000.000.000	500.000.000.000	2.200.000.000.000
Tổng (I+II)			3.960.000.000.000	760.000.000.000	3.460.000.000.000

(*) 02 mã trái phiếu đã được Ngân hàng mua lại trước hạn trong giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

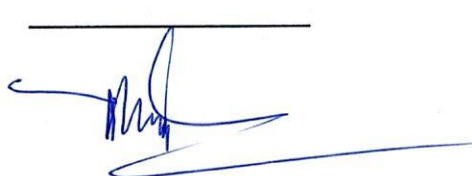
**ĐẠI DIỆN
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN NAM Á**

Trưởng phòng kế toán



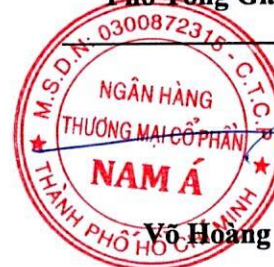
Lê Đình Tú

Giám đốc khối tài chính kiêm Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mỹ Lan

Phó Tổng Giám đốc



Vũ Hoàng Hải

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU
(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC
TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ CÒN DƯ NỢ
TẠI NGÀY 30/06/2025

1. KHÁI QUÁT VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI NAM Á

1.1. Đặc điểm hoạt động của Ngân hàng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) là Ngân hàng Thương mại Cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 18/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) cấp ngày 13/04/2023 cấp đổi Giấy phép hoạt động số 0026/NH-GP cấp ngày 22/08/1992, Giấy phép Thành lập số 463/GP-UB do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/09/1992 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300872315 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 01/09/1992, thay đổi lần thứ 45 vào ngày 03/08/2023. Giấy phép hoạt động của Ngân hàng có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.

Các hoạt động chính của Ngân hàng bao gồm hoạt động huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá; hùn vốn và liên doanh; làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, huy động vốn từ nước ngoài và dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép; thực hiện hoạt động bao thanh toán; cung ứng dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính, bảo quản tài sản, cho thuê tủ két, két an toàn; mua bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay; đại lý bảo hiểm; cấp tín dụng dưới hình thức bảo lãnh ngân hàng; hoạt động mua nợ; kinh doanh cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định; kinh doanh mua, bán vàng miếng; cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết thuộc sở hữu của Ngân hàng.

1.2. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Ngân hàng tại ngày 30/06/2025 là 13.725.505.530.000 đồng và tại ngày 06/08/2025, Ngân hàng đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận tăng vốn lên 17.156.864.000.000 đồng.

1.3. Mạng lưới hoạt động

Ngân hàng có trụ sở đặt tại 201 - 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2025, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, một (01) văn phòng đại diện, một (01) trung tâm kinh doanh, một trăm bốn mươi bảy (147) chính nhánh và phòng giao dịch trên cả nước.

1.4. Công ty con

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2025, Ngân hàng có một (01) công ty con như sau:

STT	Tên Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp	Lĩnh vực hoạt động	Tỷ lệ % sở hữu của Ngân hàng
1	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng Thương mại Nam Á	Số 0304691951 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, thay đổi lần thứ 19 ngày 16/01/2023	Quản lý nợ và khai thác tài sản	100%

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

2.1 Cơ sở trình bày báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu được lập nhằm đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 ("Nghị định 153") của Chính phủ quy định về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 ("Nghị định 65") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại Nghị định 65 và Nghị định 153 và Thông tư 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu này được lập dựa trên số tiền Ngân hàng thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại 30/06/2025 và số tiền chi đã được giải ngân thực tế để sử dụng theo phương án sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ nêu trên và là một bộ phận trong tổng dòng tiền thu, dòng tiền chi của Ngân hàng.

Trong đó:

- Thu từ phát hành trái phiếu riêng lẻ: là số tiền gốc trái phiếu thu được theo mệnh giá phát hành *(không bao gồm các chi phí liên quan đến việc phát hành trái phiếu và các khoản chiết khấu hay phụ trội trái phiếu)*. Số tiền mà Ngân hàng thu được từ các đợt phát hành trái phiếu đã được hạch toán vào tổng nguồn vốn huy động của Ngân hàng theo số tiền thực thu; và
- Chi sử dụng vốn huy động từ trái phiếu: là số tiền chi thực tế từ Thu từ phát hành trái phiếu riêng lẻ ở trên và không bao gồm lãi trái phiếu.
- + Số tiền cho vay khách hàng từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại 30/06/2025 được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho khách hàng.
- + Số tiền cho vay liên ngân hàng từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại 30/06/2025 được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho các tổ chức tín dụng khác.
- + Số tiền cho hoạt động dữ trữ bắt buộc từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại 30/06/2025 được ghi nhận theo số tiền thực tế đã chuyển vào tài khoản dự trữ bắt buộc tại Ngân hàng Nhà nước.

(Việc sử dụng nguồn vốn thu được từ các đợt trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 được tính từ lần giải ngân đầu tiên từ tài khoản thu tiền phát hành trái phiếu. Ngân hàng ưu tiên sử dụng nguồn tiền huy động từ phát hành trái phiếu cho mục đích giải ngân các khoản cho vay theo đúng mục đích phát hành của trái phiếu đã công bố).

2.2 Kỳ báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu được lập cho giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

(Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo kèm theo)

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU (TIẾP)

2.3 Mục đích sử dụng báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ đợt chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 và nhằm đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022, Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Thông tư 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng.

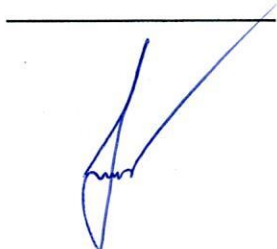
2.4 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**ĐẠI DIỆN
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN NAM Á**

Trưởng phòng kế toán



Lê Đình Tú

Giám đốc khối tài chính
kiêm Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Mỹ Lan

Phó Tổng Giám đốc



Võ Hoàng Hải

